

Số: **03** /2020/TT-BCT

Hà Nội, ngày **22** tháng 01 năm 2020

## **THÔNG TƯ**

### **Quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan theo Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương**

*Căn cứ Nghị định số 98/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;*

*Thực hiện Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ Xuyên Thái Bình Dương (Hiệp định CPTPP) ký kết ngày 08 tháng 3 năm 2018 và chính thức có hiệu lực tại Việt Nam từ ngày 14 tháng 01 năm 2019;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,*


*Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan cam kết tại Hiệp định CPTPP.*

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này điều chỉnh việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu (mã HS 24.01) theo hạn ngạch thuế quan cam kết tại Hiệp định CPTPP.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thương nhân nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan cam kết tại Hiệp định CPTPP.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan cam kết tại Hiệp định CPTPP. 

### **Điều 3. Lượng hạn ngạch thuế quan**

1. Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo từng năm được thực hiện theo Phụ lục I Thông tư này.

2. Lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo Hiệp định CPTPP không tính vào lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo cam kết của Việt Nam khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới WTO do Bộ Công Thương công bố hàng năm.

### **Điều 4. Đối tượng và phương thức phân giao hạn ngạch thuế quan**

1. Đối tượng phân giao hạn ngạch thuế quan là các doanh nghiệp thương mại nhà nước thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BCT.

2. Phương thức phân giao hạn ngạch thuế quan được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

### **Điều 5. Các quy định khác**

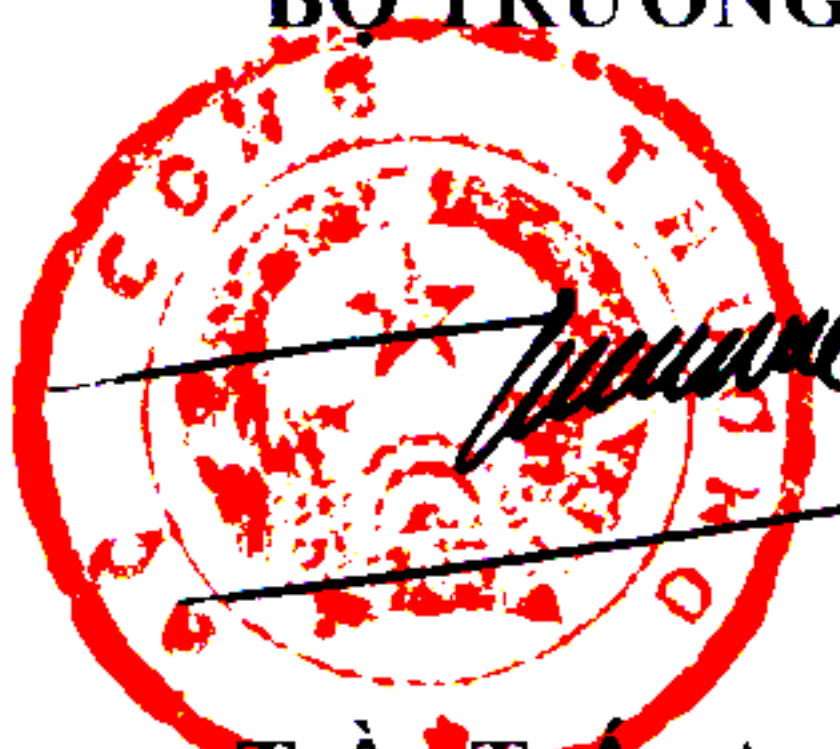
Thuế và hạn ngạch thuế quan được thực hiện theo quy định của Chính phủ.

### **Điều 6. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29 tháng 02 năm 2020./.

#### **Nơi nhận:**

- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Viện KSND tối cao;
- Toà án ND tối cao;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Kiểm toán Nhà nước;
- Công báo;
- Website Chính phủ;
- Website Bộ Công Thương;
- Các Sở Công Thương;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng, các Thứ trưởng các Vụ, Cục, các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, XNK.

**BỘ TRƯỞNG**  
  
**Trần Tuấn Anh**

**Phụ lục I**  
**LƯỢNG HẠN NGẠCH THUẾ QUAN THUỐC LÁ NGUYÊN LIỆU NHẬP**  
**KHẨU HÀNG NĂM CAM KẾT TẠI HIỆP ĐỊNH CPTPP**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03 /2020/TT-BCT ngày 22 tháng 01 năm 2020 quy định việc nhập khẩu thuốc lá nguyên liệu theo hạn ngạch thuế quan cam kết tại Hiệp định Đối tác toàn diện và Tiên bộ Xuyên Thái Bình Dương)*

<b>Mã HS</b>	<b>Tên hàng</b>	<b>Lượng hạn ngạch thuế quan (tấn)</b>	<b>Năm</b>
<b>24.01</b>	<b>Thuốc lá nguyên liệu</b>	525	2020
		550	2021
		575	2022
		600	2023
		625	2024
		650	2025
		675	2026
		700	2027
		725	2028
		750	2029
		775	2030
		800	2031
		825	2032
		850	2033
		875	2034
		900	2035
925	2036		
950	2037		
975	2038		